

## **BÁO CÁO**

**Tình hình thực hiện Kết luận số 10-KL/HU ngày 19/12/2019 của Huyện ủy Hướng Hóa về đẩy mạnh phát triển Nông - lâm nghiệp năm 2020; Kết luận số 11-KL/HU ngày 19/12/2019 của Huyện ủy về nhiệm vụ xây dựng Nông thôn mới năm 2020 và giai đoạn năm 2021-2025**

Thực hiện Kết luận số 10-KL/HU ngày 19/12/2019 của Huyện ủy Hướng Hóa về đẩy mạnh phát triển Nông - lâm nghiệp năm 2020, Kết luận số 11-KL/HU ngày 19/12/2019 của Huyện ủy về nhiệm vụ xây dựng Nông thôn mới năm 2020 và giai đoạn năm 2021-2025; Ủy ban nhân dân huyện báo cáo tình hình thực hiện đến 30/8/2020 như sau:

### **I. Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện:**

#### **1. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.**

Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 11/3/2020, về việc kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới năm 2020, chỉ đạo Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới các xã căn cứ nội dung kế hoạch để tổ chức xây dựng kế hoạch, lộ trình của địa phương, phân đầu hoàn thành các mục tiêu của kế hoạch đã đề ra; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị phụ trách từng tiêu chí xây dựng nông thôn mới các xã kiểm tra, giám sát và hướng dẫn các địa phương thực hiện. Giao Văn phòng Điều phối nông thôn mới huyện, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo giúp BCD huyện theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch, tổng hợp tình hình để báo cáo Ban Chỉ đạo nông thôn mới tỉnh, Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện theo đúng quy định.

#### **2. Nhiệm vụ phát triển sản xuất Nông - Lâm nghiệp**

Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 12/3/2020, về việc kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phát triển sản xuất nông - lâm nghiệp năm 2020; chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức sản xuất nông lâm nghiệp năm 2020 ứng phó với thiên tai, dịch bệnh trên cơ sở tình hình sản xuất của địa phương; thực hiện các đề án về chuyển đổi đất trồng sắn, đề án về tái canh cây cà phê, các mô hình sản xuất nông nghiệp; chỉ đạo liên doanh, liên kết trong sản xuất và bao tiêu sản phẩm tạo điều kiện cho người nông dân phát triển kinh tế hộ, kinh tế gia trại, trang trại, xây dựng hợp tác xã sản xuất nông nghiệp trên địa bàn; chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn, định hướng cho địa phương phát triển nông nghiệp theo đúng quy hoạch, kế hoạch; tham mưu điều chỉnh kế hoạch phù hợp với thực tiễn

sản xuất. Chỉ đạo Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Khuyến nông, Chăn nuôi và Thú y tăng cường tổ chức tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật sản xuất và phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi.

## **II. Kết quả thực hiện:**

Trong 8 tháng đầu năm, tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch phát triển sản xuất nông lâm nghiệp và xây dựng nông thôn mới cụ thể như sau:

### **1. Về sản xuất nông lâm nghiệp**

#### **1.1. Trồng trọt**

**1.1.1. Cây trồng hàng năm:** Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm: 9.653,6/10.000ha, đạt 96,53% kế hoạch. Tổng sản lượng lương thực có hạt ước đạt 9.430 tấn/10.000 tấn, đạt 94,3% kế hoạch; cụ thể:

**a. Cây lương thực:** Tổng diện tích 3.100/3.300ha, đạt 94% so với kế hoạch; trong đó:

- Diện tích lúa cả năm: 2.500/2.300 ha, đạt 108,69% so với kế hoạch.

+ Lúa nước: Diện tích 1.600 ha, năng suất bình quân ước đạt 4,3 tấn/ha, sản lượng đạt 6.880 tấn. Trong đó: Diện tích lúa vụ Đông Xuân 900 ha đã thu hoạch xong; Diện tích lúa vụ Hè Thu 700 ha, sinh trưởng phát triển tốt, lúa đang giai đoạn làm đòng.

+ Lúa nương rẫy: Diện tích 900 ha, năng suất ước đạt 1,5 tấn/ha, sản lượng ước đạt: 1.350 tấn.

- Diện tích cây Ngô cả năm: 600/1.000 ha, đạt 60% so với kế hoạch, năng suất ước đạt: 2 tấn/ha, Sản lượng ước đạt: 1.200 tấn

**b. Cây lấy củ có bột:** Tổng diện tích gieo trồng: 4.706,2 ha/4.800ha, đạt 98,05% so với kế hoạch, trong đó:

- Sắn: Diện tích niên vụ 2019-2020 đạt 4.600 ha, đạt 100% kế hoạch, năng suất ước đạt 15 tấn/ha, sản lượng ước đạt: 69.000 tấn.

- Cây lấy bột khác như Khoai lang: 70,2/60 ha đạt 117% so kế hoạch; khoai môn: 22/70 ha đạt 34,5% so kế hoạch; dong riềng: 11,7/5,0 ha đạt 234% so kế hoạch; cây lấy củ khác 2,3/2,0 ha so với kế hoạch.

**c. Cây thực phẩm gồm rau, đậu các loại:** Diện tích gieo trồng 332/350 ha đạt 95% so với kế hoạch; sản lượng 2.124/2.257 tấn đạt 94% so với kế hoạch.

**d. Cây Công nghiệp hàng năm gồm Lạc, vừng mè:** Diện tích đạt 23,6/20 ha đạt 118% so với kế hoạch, chuẩn bị cho thu hoạch củ, năng suất lạc ước đạt 10 tạ/ha.

**e. cây hàng năm khác gồm Ném, Gừng, Nghệ:** Diện tích 260/260 ha, đạt 100% kế hoạch.

**1.1.2. Cây lâu năm:** Diện tích hiện có: 10.469,9/10.750ha, đạt 99,04% so với kế hoạch. Trong đó:

**a. Cây cà phê chè:** Cà phê kinh doanh đang bước vào thời kỳ nuôi quả. Diện tích cà phê hiện có 4.876,5/5.000 ha, đạt 97,5% kế hoạch, năng suất 12 tấn/ha, sản lượng ước đạt 58,512 ngàn tấn quả tươi.

**b. Cây hồ tiêu:** Diện tích hiện có 233,3/238 ha, đạt 98,02% kế hoạch, trong đó diện tích cho thu hoạch là 183,9 ha, năng suất 1,2 tấn/ha, sản lượng 220,68 tấn. Kế hoạch trồng mới trong năm 2020 khoảng 5,0 ha.

**c. Cây cao su:** Diện tích hiện có 1.064,9/1.154,8 ha, đạt 92,27% kế hoạch, trong đó diện tích khai thác mũ là 504,1 ha. Theo kế hoạch năm 2020, trồng mới 139 ha (trong đó: thực hiện Đề án chuyển đổi đất trồng sắn sang trồng cao su 42 ha; thực hiện hợp phần hỗ trợ sản xuất thuộc Chương trình giảm nghèo bền vững 37 ha và nhân dân tự trồng khoảng 60 ha).

**d. Cây Mắc ca:** Diện tích hiện có: 407,1/407,1 ha, đạt 100% kế hoạch.

**e. Cây ăn quả các loại:** Diện tích toàn huyện có 3.893,5/3.800 ha, đạt 102,46% so kế hoạch đề ra. Trong đó:

+ Diện tích Chuối hiện có 3.555/3560 ha, đạt 99,86% kế hoạch. Năng suất ước đạt 135 tạ/ha, sản lượng ước đạt 47.992,5 tấn.

+ Cây Chanh leo: Diện tích hiện có 34,5/30 ha, đạt 115% kế hoạch. Sản lượng cộng dồn 8 tháng đầu năm đạt 150 tấn.

+ Cây ăn quả khác như: Vải, chôm chôm, bơ, dứa...: 304 ha.

### **1.1.3. Các chương trình đề án, mô hình phát triển nông nghiệp**

#### **a. Phát triển một số cây trồng, vật nuôi chủ lực:**

- Mô hình chăm sóc hồ tiêu kinh doanh: Đã tiến hành cấp vật tư và giải ngân nguồn vốn. Tổng diện tích thực hiện 2,47 ha tại xã Tân Liên và thị trấn Khe Sanh, tổng nguồn vốn phân bổ từ ngân sách là 100 triệu đồng đã giải ngân xong.

- Mô hình trồng 01 ha cây ba kích tại Hợp tác xã nông nghiệp Tân Hợp: Chuẩn bị nghiệm thu.

- Mô hình trồng chuối tiêu hồng nuôi cấy mô: Thực hiện 1 ha tại xã Tân Liên, đã cấp xong giống chuối tiêu hồng, vật tư, phân bón cho các hộ, các hộ đã trồng kịp tiến độ mùa vụ, đã giải ngân xong nguồn vốn 84 triệu đồng.

- Mô hình chăn nuôi bò bán thâm canh được triển khai xây dựng tại xã Tân Liên và xã Tân Thành cho 02 hộ gia đình, được hỗ trợ 40 bò giống và 60 sào cỏ, trong đó, mỗi xã có 01 hộ chăn nuôi thực hiện với 10 bò giống và 30 sào cỏ.

- Mô hình chăn nuôi hươu lấy nhung được triển khai xây dựng tại xã Hướng Phùng với 01 hộ gia đình thực hiện, được hỗ trợ 20 con hươu giống.

- Chương trình tái canh cây cà phê: Kế hoạch sẽ cấp 215.909 cây cà phê chè catimor (diện tích đạt 54 ha) cho 182 hộ hưởng lợi của 04 xã Hướng Phùng, Hướng Tân, Tân Hợp và Tân Liên để thực hiện Đề án tái canh cây cà phê. Hiện nay, đã nghiệm thu cây giống để bàn giao cho hộ hưởng lợi. Thời gian dự kiến cấp xong giống cây cà phê tái canh từ 27/8 đến 17/9/2020.

**b. Chương trình Đề án chuyển đổi đất trồng sản kém hiệu quả sang trồng cây trồng khác:**

Thực hiện Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND ngày 25/7/2017 của HĐND huyện Hướng Hóa về việc thông qua Đề án hỗ trợ chuyển đổi một số diện tích đất trồng kém hiệu quả sang trồng cây trồng khác giai đoạn 2017 - 2020 đối với các xã vùng Lìa. Năm 2020, với nguồn ngân sách huyện phân bổ 300 triệu đồng, đến nay Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo thực hiện cấp phát giống cao su RRIV 124 - loại bầu cắt ngọn 1-2 tầng lá cho 42 ha/42 hộ ở xã A Dơi và Lìa để trồng mới.

**1.2. Chăn nuôi.**

Tính đến thời điểm báo cáo, tổng đàn trâu: 4.155/3.600 con, đạt 115,4% so với kế hoạch; Tổng đàn bò: 11.822/12,600 con, đạt 93,82% kế hoạch; Tổng đàn lợn (không tính lợn sữa): 20.518/22.000 con, đạt 93,26%; Tổng đàn gia cầm: 228,8/200 nghìn con, đạt 114,4% so với kế hoạch.

Đánh giá chung về tổng đàn vật nuôi tại địa phương: Tình hình tổng đàn vật nuôi tương đối ổn định, tổng đàn lợn có giảm so với cùng kỳ năm 2019 do ảnh hưởng của bệnh dịch tả lợn Châu Phi; đã hoàn thành việc hỗ trợ kinh phí cho các hộ gia đình bị thiệt hại do bệnh dịch tả lợn châu phi với tổng kinh phí là 650 triệu đồng. Hiện nay, Ủy ban nhân dân huyện đang tập trung chỉ đạo thực hiện việc tái đàn lợn nuôi sau dịch bệnh.

**1.3. Lâm nghiệp:**

Trồng rừng sản xuất tập trung: Diện tích: 408,1/300 ha, đạt 136% so với kế hoạch (Chưa tính trồng rừng của 2 chủ rừng lớn trên đại bàn huyện). Trồng 68.600/100.000 cây phân tán, đạt 68,6% kế hoạch. Giao khoán rừng bảo vệ: 7.000/15.000 ha, đạt 46,67% kế hoạch.

Tiến hành giao nhận đất rừng phòng hộ ít xung yếu sang quy hoạch rừng sản xuất theo Quyết định 3359/QĐ-UBND của UBND tỉnh, đến nay đã tiếp nhận 1.446,9ha đất rừng phòng hộ của chủ rừng là Ban quản lý rừng phòng hộ Hướng Hóa - Đakrông bàn giao cho địa phương. Trong thời tới tiếp tục nhận 692 ha đất rừng phòng hộ của Đoàn Kinh tế quốc phòng 337, Quân khu 4 bàn giao cho địa phương và giao 3.598,1 ha đất rừng phòng hộ do địa phương quản lý.

**2. Về xây dựng Nông thôn mới năm 2020**

## 2.1. Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí Quốc gia về nông thôn mới

- Tổng số tiêu chí đạt chuẩn nông thôn mới toàn huyện 8 tháng đầu năm 2020 là 225 tiêu chí, bình quân đạt 11,84/19 tiêu chí/xã. Trong đó: có 5 xã đạt chuẩn nông thôn mới; 4 xã đạt từ 10-13 tiêu chí; 10 xã đạt từ 8-9 tiêu chí; không có xã dưới 8 tiêu chí và xã đạt từ 14-18 tiêu chí.

- Xã Tân Hợp là xã xây dựng nông thôn kiểu mẫu hiện nay đạt 11/12 tiêu chí, còn tiêu chí Trường học chưa đạt. Theo kế hoạch, xã Tân Hợp đạt nông thôn mới kiểu mẫu cuối năm 2020.

- Bộ tiêu chí của các xã thuộc Đề án 1385: có 37 thôn, bản thuộc 05 xã nằm trong Đề án 1385, hiện nay bình quân đạt 9,1 tiêu chí/thôn (trong tổng 17 tiêu chí)

+ Số thôn đạt từ 15-17 tiêu chí:	0
+ Số thôn đạt từ 10-14 tiêu chí:	13 thôn
+ Số thôn đạt từ 5-9 tiêu chí:	24 thôn
+ Số thôn đạt dưới 5 tiêu chí:	0

(Có phụ biểu kèm theo)

## 2.2. Kết quả huy động nguồn lực

Tổng ngân sách huy động trong 6 tháng đầu năm: 112.588 triệu đồng, cụ thể:

- Ngân sách Trung ương:	86.455 triệu đồng
- Ngân sách tỉnh:	2.200 triệu đồng
- Vốn lồng ghép:	23.933 triệu đồng
- Cộng đồng dân cư:	3.971 triệu đồng

## 2.3. Xây dựng xã đạt chuẩn kiểu mẫu:

Kế hoạch xã Tân Hợp đạt xã kiểu mẫu nông thôn mới năm 2020: Xã Tân Hợp đang hoàn thiện hồ sơ để trình UBND huyện xem xét, thẩm định. Tuy nhiên, theo báo cáo của UBND xã Tân Hợp, hiện nay gặp một số khó khăn nhất định về một số tiêu chí như tiêu chí số 03 về trường học, tiêu chí số 4 về thu nhập, cụ thể:

- Đối với Trường Mầm non: Tập trung đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2. Hiện nay trường đang trong quá trình hoàn thiện hồ sơ tự đánh giá trình UBND tỉnh quyết định kiểm tra công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 3 và chuẩn quốc gia mức độ 2 vào cuối năm 2020. Đảng ủy, UBND xã tiếp tục đề xuất cấp trên đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường Mầm non Tân Hợp theo quyết định đã phân bổ để đạt các yêu cầu về cơ sở vật chất. Đã tổ chức khởi công xây dựng công trình Trường Mầm non Tân Hợp, phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra.

- Trường Tiểu học và THCS đã đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, nhưng trong năm 2019 sau sáp nhập 2 trường thành trường TH&THCS Tân Hợp chưa đạt

chuẩn theo quy định của thông tư 17,18 ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, hiện nay chưa có quyết định công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia. Về cơ sở vật chất trường đang còn thiếu nhà đa chức năng, hiện nay đã có quyết định phân bổ vốn của huyện và đang trong quá trình làm thủ tục liên quan để tiến hành khởi công xây dựng trong năm 2020.

- Về thu nhập bình quân đầu người: Năm 2019 thu nhập bình quân đầu của xã Tân Hợp đạt 39 triệu đồng/người/năm, đạt so với bộ tiêu chí, tuy nhiên năm 2020, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên khả năng thu nhập không đạt được so với bộ tiêu chí (tối thiểu là 43 triệu đồng), nhưng hiện tại chưa đánh giá được con số cụ thể, phải đến thời điểm cuối năm mới đánh giá được.

#### **2.4. Xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới:**

Theo kế hoạch, xã Hướng Phùng đạt xã nông thôn mới trong năm 2020. Tuy nhiên hiện nay, Hướng Phùng mới đạt 13/19 tiêu chí, trong số các tiêu chí chưa đạt có 02 tiêu chí rất khó đạt là tiêu chí thu nhập và hộ nghèo, thu nhập hiện nay của xã đạt bình quân 18 triệu đồng /người/năm (so với bộ tiêu chí phải đạt tối thiểu 36 triệu đồng/người/năm), tiêu chí hộ nghèo hiện nay đạt 17,6% (rất cao so với bộ tiêu chí là dưới 5%), nên kế hoạch đạt chuẩn nông thôn mới của xã Hướng Phùng khó thực hiện được.

#### **2.5. Xây dựng thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới.**

Theo kế hoạch có 22/94 thôn bản của 15 xã, thuộc các xã đặc biệt khó khăn và miền núi đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó:

- Xây dựng thôn, bản đặc biệt khó khăn đạt chuẩn theo Đề án 1385, có 8/37 thôn đặc biệt khó khăn đạt chuẩn theo Đề án 1385 của Thủ tướng Chính phủ. Hiện tại chưa có thôn nào gửi hồ sơ để thẩm tra, công nhận. Kế hoạch quý IV sẽ tiến hành rà soát theo bộ tiêu chí, hướng dẫn các xã, thôn làm hồ sơ xét nếu đủ điều kiện. Hiện nay, qua rà soát sơ bộ thì tỷ lệ thôn có khả năng đạt rất thấp, Bộ tiêu chí đề ra vượt quá khả năng so với các thôn bản đặc biệt khó khăn về nhiều tiêu chí như thu nhập, hộ nghèo, tỷ lệ lao động có việc làm, tổ chức sản xuất...

- Các thôn bản còn lại 14/57 của 10 xã, kế hoạch quý IV sẽ tiến hành rà soát theo bộ tiêu chí, hướng dẫn các xã, thôn làm hồ sơ để công nhận, nếu đủ điều kiện.

#### **2.6. Xây dựng thôn kiểu mẫu:**

- 03-05 thôn đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu: Kế hoạch quý IV sẽ hướng dẫn cho các thôn của 05 xã đạt chuẩn đủ điều kiện làm hồ sơ công nhận.

**2.7. Đối với xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG Xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.**

Hiện nay Trung ương đang dự thảo xây dựng bộ tiêu chí NTM cho giai đoạn 2021-2025 và đang lấy ý kiến góp ý của các địa phương trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chính vì thế Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện có văn bản xin gia hạn xây dựng Kế hoạch giai đoạn 2021-2025 cho đến khi Trung ương ban hành bộ tiêu chí mới và đã được Ủy ban nhân dân huyện đồng ý.

### **III. Những khó khăn, vướng mắc**

#### **1. Về phát triển sản xuất nông lâm nghiệp:**

- Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên giá cả các mặt hàng nông sản nói chung đều giảm sút nghiêm trọng như chanh leo, chuối quả, ...ảnh hưởng đến thu nhập cũng như đời sống của bà con nhân dân.

- Do ảnh hưởng của dịch bệnh tả lợn Châu phi năm 2019, nguồn giống thiếu hụt nên khả năng tái đàn của người dân chậm, không có khả năng tái đàn, một số xã thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững mua giống lợn nái sinh sản nhưng giá thành cao, không có nguồn cung...nên rất khó khăn trong việc tái đàn.

- Một số xã chưa quan tâm đến công tác tiêm phòng cho gia súc nên tỷ lệ tiêm phòng thấp, khả năng dịch bệnh bùng phát cao trên địa bàn.

#### **2. Về Chương trình MTQG về xây dựng nông thôn mới:**

- Tình hình dịch bệnh Covid-19 đã ảnh hưởng đến việc làm, thu nhập, đời sống của người dân và làm ảnh hưởng đến việc đóng góp xã hội hóa trong việc thực hiện xây dựng nông thôn mới. Mặt khác việc triển khai thực hiện nội dung, kế hoạch trong phần việc xây dựng nông thôn mới của các địa phương bị chậm trễ.

- Công tác chỉ đạo thực hiện của các địa phương chưa quyết liệt, thiếu chủ động, sáng tạo, đổi mới; còn trông chờ vào sự chỉ đạo của cấp trên.

- Các tiêu chí đạt được của các xã, thôn quá thấp nên một số chỉ tiêu đặt ra theo kế hoạch có khả năng không đạt được như: xã Hướng Phùng đạt chuẩn nông thôn mới vào cuối năm 2020, 08 thôn bản đặc biệt khó khăn đạt chuẩn và xã Tân Hợp đạt nông thôn mới kiểu mẫu.

### **IV. Nhiệm vụ thực hiện trong thời gian tới**

#### **1. Về phát triển sản xuất nông lâm nghiệp:**

- Tiếp tục tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn rà soát các chỉ tiêu kế hoạch, phân đầu thực hiện đạt và vượt kế hoạch đề ra.

- Chỉ đạo tổ chức sản xuất vụ Thu Đông năm 2020 theo Công văn số 1029/UBND-VP ngày 27/8/2020 của Ủy ban nhân dân huyện về việc thu hoạch vụ Hè Thu và tổ chức sản xuất vụ Thu Đông năm 2020, tổ chức sản xuất một số loại cây trồng cận phù hợp với các vùng không đảm bảo nước, trong đó chú trọng các loại cây chủ lực như ngô, đậu xanh, lạc, rau các loại hoặc trồng cỏ nuôi bò.

- Tiếp tục thực hiện chương trình Khuyến nông 2020 đúng kế hoạch; tổ chức tiêm phòng gia súc vụ Thu đọt II năm 2020.

- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác chăm sóc, bón phân và công tác BVTV trên cà phê, tiêu, chuối và một số đối tượng cây ăn quả khác vừa đảm bảo năng suất, sản lượng và duy trì được chất lượng vườn cây.

- Điều tra sâu bệnh hại cây trồng, làm tốt công tác dự tính dự báo sâu bệnh, chú trọng đối tượng rầy lưng trắng luôn tiềm ẩn có nguy cơ bùng phát bệnh lùn sọc đen, chuẩn bị vật tư, kỹ thuật sẵn sàng cho công tác chống dịch khi có dịch bệnh xảy ra.

- Chỉ đạo các đơn vị, địa phương phối hợp khảo sát, tham mưu thực hiện việc liên doanh, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ nông sản; chỉ đạo sản xuất trồng trọt bảo đảm an toàn thực phẩm.

## **2. Về chương trình xây dựng nông thôn mới:**

- Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức, phong phú nội dung về xây dựng nông thôn mới, tạo sự lan tỏa trong nhân dân và công đồng xã hội.

- Đẩy mạnh phong trào “ Ngày thứ bảy” một các thiết thực và hiệu quả. Phát huy vai trò của người đứng đầu cấp ủy trong việc chỉ đạo, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện xây dựng nông thôn mới tại địa phương. Thường xuyên kiểm tra, rà soát, đánh giá các tiêu chí của các địa phương, thôn bản.

- Tập trung huy động, lồng ghép các nguồn lực đầu tư để nâng cao hiệu quả, tránh lãng phí, chồng chéo. Thu hút các doanh nghiệp, doanh nhân liên doanh, liên kết đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp, nhất là sản xuất nông nghiệp sạch – an toàn. Triển khai có hiệu quả chương trình OCOP của địa phương. Liên kết với các công ty trong nước và nước ngoài tạo việc làm cho người lao động.

Trên đây là báo cáo kết quả đạt được trong 8 tháng đầu năm 2020 về thực hiện Kết luận số 10-KL/HU ngày 19/12/2019 về đẩy mạnh phát triển Nông - lâm nghiệp năm 2020; Kết luận số 11-KL/HU ngày 19/12/2019 của Huyện ủy về nhiệm vụ xây dựng Nông thôn mới năm 2020 và giai đoạn năm 2021-2025./.

### **Nơi nhận:**

- Ban thường vụ huyện ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- CVP, PCVP, CV;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Quang Thuận**